

“VĂN HÓA SOI ĐƯỜNG CHO QUỐC DÂN ĐI...”

“CULTURE LIGHTS THE WAY FOR THE NATIONAL CITIZEN TO GO...”

NGUYỄN XUÂN TẾ^(*) và ĐỖ THỊ CƯỜNG^(**)

TÓM TẮT: Ngày 24-11-1946, tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi” [17, tr.XXV]. Đúng 75 năm sau, Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII diễn ra tại Hà Nội là một sự kiện trọng đại trong việc đánh giá kết quả xây dựng văn hóa, con người Việt Nam qua 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước cũng như đưa ra phương hướng, nhiệm vụ cho công tác văn hóa, văn nghệ giai đoạn mới của đất nước. Bài viết khắc họa những điểm lớn sau: thứ nhất, khái quát những nội dung cơ bản Hội nghị Văn hóa toàn quốc diễn ra trong tháng 11 năm 2021; thứ hai, hệ thống quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta về văn hóa qua các chặng đường lịch sử cách mạng Việt Nam; thứ ba, nêu bật văn hóa chính trị Hồ Chí Minh - nền tảng và định hướng phát triển bền vững nền văn hóa Việt Nam.

Từ khóa: văn hóa; Hội nghị Văn hóa toàn quốc; văn hóa chính trị; Hồ Chí Minh.

ABSTRACT: On November 24th 1946, at the first National Culture Conference, President Ho Chi Minh said that: “Culture lights the way for the national citizen to go” [17, p. XXV]. Exactly 75 years later, the National Cultural Conference on the implementation of the Resolution of the 13th Congress of the Communist Party of Vietnam, taking place in Hanoi, is an important event in order to assess the results of building Vietnamese culture and people over the past 35 years have carried out the work of renovating the country as well as proposing directions and tasks for cultural and artistic work in the new period of the country. This article emphasizes the following major points: first, summarizes basic contents of the National Cultural Conference taking place in November of this year; second, systemizes perspectives of President Ho Chi Minh and our Party on culture through the historical stages of Vietnam's revolution; third, highlights Ho Chi Minh's political culture - the foundation and orientation for sustainable development of Vietnamese culture.

Key words: National Cultural Conference; political culture; Ho Chi Minh.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự phát triển bền vững của một dân tộc, quốc gia bao gồm các trụ cột quan trọng là bền vững về kinh tế, bền vững về chính trị - xã hội, bền vững về môi trường và bền vững về văn hóa. Trải qua hàng nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước, nhân dân ta đã xây dựng một nền văn hóa đặc sắc, đó là những giá trị cơ bản kết tinh trong suốt quá trình lao động sáng tạo, thể

hiện tâm hồn cốt cách của dân tộc Việt Nam. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đã nhấn mạnh: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội” [1]. Gần đây nhất, Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực

(*) PGS.TS.GVCC. Tổng Biên tập Tạp chí Khoa học, nguyensexuante@yahoo.com, Mã số: TCKH31-25-2022

(**) ThS. Trường Đại học Văn Lang, cuong.dt@vlu.edu.vn

hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã một lần nữa nhấn mạnh vai trò “soi đường” của văn hóa trong tiến trình xây dựng và phát triển đất nước.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái quát những vấn đề cơ bản Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII (ngày 24-11-2021) tại Hà Nội

Sáng 24-11-2021 tại Tòa nhà Quốc hội, Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam khai mạc. Hội nghị tổng kết, đánh giá việc triển khai đường lối, chủ trương của Đảng về công tác văn hóa, văn nghệ thời gian qua; kết quả xây dựng văn hóa, con người Việt Nam sau 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước. Hội nghị cũng đưa ra phương hướng, nhiệm vụ cho công tác văn hóa, văn nghệ giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn đến năm 2045 gồm 8 nhiệm vụ lớn quan trọng sau [14]:

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của phát triển văn hóa, xây dựng con người, trách nhiệm, năng lực của các cấp ủy đảng, chính quyền về vai trò của văn hóa và con người trong phát triển bền vững đất nước, xác định phát triển văn hóa, xây dựng con người là một nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa, xây dựng con người với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, từng cấp...

Thứ hai, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về văn hóa, đổi mới tư duy quản lý văn hóa, cải cách bộ máy quản lý Nhà nước về văn hóa. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước về văn hóa theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan quản lý Nhà nước về văn hóa ở Trung ương và địa phương, đề cao vai trò, vị trí, nhiệm vụ của cấp cơ sở.

Thứ ba, phát triển nguồn nhân lực trong ngành văn hóa, nhất là nguồn nhân lực chất

lượng cao. Xây dựng chính sách sử dụng cán bộ văn hóa hợp lý, phù hợp với chuyên môn, trình độ, năng lực ở tất cả các cấp quản lý. Hoàn thiện chế độ, chính sách đãi ngộ đặc thù đối với trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân.

Thứ tư, xây dựng văn hóa trong chính trị, trong kinh tế. Chú trọng xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan Nhà nước và các đoàn thể; coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Coi trọng xây dựng văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ năm, phát triển thị trường văn hóa, các ngành công nghiệp văn hóa để đáp ứng nhu cầu tiếp nhận, hưởng thụ của người tiêu dùng và thị trường nước ngoài. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các ngành công nghiệp văn hóa gắn với ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại; nâng cao hàm lượng khoa học kỹ thuật trong chuỗi sản xuất sản phẩm, dịch vụ của các ngành công nghiệp văn hóa; phát triển mạng lưới doanh nghiệp.

Thứ sáu, tập trung nguồn lực từ Nhà nước và các thành phần kinh tế khác đầu tư cho phát triển văn hóa, xây dựng con người. Xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi về đất, tín dụng, thuế, phí đối với các cơ sở đào tạo và thiết chế văn hóa khu vực tư nhân đầu tư, đặc biệt là ở vùng còn khó khăn.

Thứ bảy, phát triển văn học, nghệ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xây dựng con người Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16-6-2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.

Thứ tám, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, thực hiện đa dạng các hình thức văn hóa đối ngoại, đưa các quan hệ quốc tế về văn hóa đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực; tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới.

Như vậy, với việc nêu ra các mục tiêu rất cụ thể, và đề xuất hệ thống giải pháp trọng tâm,

Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh; giữ gìn bản sắc dân tộc, phát triển văn hóa Việt Nam trong thời kỳ mới; phát huy mạnh mẽ nguồn lực nội sinh to lớn để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

2.2. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta về văn hóa qua các chặng đường lịch sử cách mạng Việt Nam

Nhận thức đúng đắn tầm quan trọng đặc biệt của văn hóa, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của văn hóa, luôn xem văn hóa là một mặt trận cách mạng, là ngọn đuốc “soi đường cho quốc dân đi”.

Năm 1943, trên cơ sở lý luận Chủ nghĩa Mác, của Đảng ta và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Tổng Bí thư Trường Chinh vận dụng và soạn thảo Đề cương Văn hóa Việt Nam (còn gọi Đề cương Văn hóa 1943). Đề cương Văn hóa xác định việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam “*Sẽ do cách mạng dân chủ giải phóng thắng lợi mà được cởi mở xiềng xích và sẽ đuổi kịp văn hóa tân dân chủ thế giới*” [5, tr.513], khẳng định ba nguyên tắc: dân tộc hóa; đại chúng hóa; khoa học hóa. Sự nghiệp văn hóa là của toàn dân, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, khẳng định rõ tính chất nền văn hóa mới Việt Nam là “*Dân tộc về hình thức, tân dân chủ về nội dung*” [4, tr.320].

Ngày 13-4-1977, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 08-CT/TW về công tác văn hóa, văn nghệ trong giai đoạn cả nước tiến lên xã hội chủ nghĩa, trong đó nhấn mạnh: từng bước xây dựng đất nước ta thành một xã hội văn hóa cao. Đại hội lần thứ V của Đảng xác định: “*Về tư tưởng và văn hóa, đẩy mạnh công cuộc xây dựng nền văn hóa mới và con người mới, bám thật sát yêu cầu cách mạng và phù hợp với khả năng kinh tế, thúc đẩy tốt hơn công cuộc xây dựng chế độ mới và nền kinh tế mới. Tăng cường đấu*

tranh xóa bỏ những tệ nạn xã hội cũ, những tàn dư văn hóa thực dân mới, chống mọi ảnh hưởng tư tưởng và văn hóa phản động [6, tr.62].

Từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, cùng với sự đổi mới trong tư duy chính trị, kinh tế, Đảng ta từng bước có những đổi mới quan trọng lý luận về văn hóa. Nghị quyết 05-NQ/TW, ngày 28-11-1987 của Bộ Chính trị khóa VI về đổi mới và nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý văn học, nghệ thuật và văn hóa, phát huy khả năng sáng tạo, đưa văn học, nghệ thuật và văn hóa phát triển lên một bước mới, đã xác định: “*Văn hóa có tác dụng to lớn trong việc góp phần thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, giữ vai trò cực kỳ quan trọng trong việc xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, có chức năng bồi dưỡng đạo đức, tình cảm và năng lực thẩm mỹ cho con người, thỏa mãn những nhu cầu văn hóa ngày càng tăng của nhân dân*” [7, tr.479].

Đất nước tiến hành sự nghiệp đổi mới toàn diện, vấn đề văn hóa, con người ngày càng chiếm vị trí trung tâm trong các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng khẳng định: “*Không hình thái tư tưởng nào có thể thay thế được văn học và nghệ thuật trong việc xây dựng tình cảm lành mạnh, tác động sâu sắc vào việc đổi mới nếp nghĩ, nếp sống của con người*” [8, tr.127].

Nghị quyết 05-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa VI đã nhấn mạnh: “*... Văn hóa là bộ phận trọng yếu của cách mạng tư tưởng và văn hóa là một động lực mạnh mẽ đồng thời là một mục tiêu lớn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội*” [7, tr.479]. Nghị quyết cũng đã có những điều chỉnh mới cả nội dung và cách diễn đạt để thành luận điểm: “*Nền văn hóa mới Việt Nam xây dựng trên cơ sở những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác – Lê-nin là một nền văn hóa xã hội chủ nghĩa đậm đà bản sắc dân tộc*” [7, tr.480]. Với nhận thức đó, Đảng đã chỉ rõ vai trò và tầm quan trọng của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, VIII tiếp tục ghi nhận sự phát triển trong nhận thức, trong tư duy lý luận của Đảng về văn hóa, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực văn hóa. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về một số nhiệm vụ văn hóa, văn nghệ những năm trước mắt, lần đầu đưa khái niệm: “*Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, một động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời là một mục tiêu của chủ nghĩa xã hội*” [9, tr.513]. Nghị quyết cũng khẳng định: “*Nền văn hóa mà Đảng ta lãnh đạo toàn dân xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*” [9, tr.516].

Trên tinh thần đó, Báo cáo Chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (tháng 6-1996) đã đưa việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc thành một trong 10 định hướng phát triển các lĩnh vực chủ yếu. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng đã khẳng định: “*Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội*” [2, tr.110].

Quan điểm của UNESCO về “Thập kỷ phát triển văn hóa” (1987-1996) đã đưa ra cách hiểu văn hóa toàn diện và phong phú. Hội nghị lần thứ hai của Ban Chấp Trung ương, khóa VIII (tháng 12-1996) cũng đã nêu một luận điểm quan trọng về văn hóa giáo dục: “*Cùng với giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực phát triển kinh tế - xã hội, là điều kiện cần thiết để giữ vững độc lập dân tộc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội*” [2, tr.46].

Năm 1998, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa VIII đã ban hành Nghị quyết về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Hội nghị đã đề ra quan điểm chỉ đạo và những nhiệm vụ lâu dài, giải pháp lớn cho toàn bộ quá trình xây dựng và phát triển văn hóa. Nghị quyết có ý nghĩa sâu sắc và toàn diện, lâu dài về văn hóa của Đảng ta.

Những tư tưởng chủ yếu của Đảng về phát triển văn hóa tiếp tục được thể hiện trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, trên cơ sở tổng kết thực tiễn thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm của Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII, đồng thời nhấn mạnh vị trí, vai trò của văn hóa trong suốt lịch sử phát triển của dân tộc. Nghị quyết đã khẳng định: văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là tâm cao, chiều sâu của sự phát triển của dân tộc, khẳng định và làm rõ vị trí của văn hóa trong đời sống dân tộc, trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã chỉ rõ: “*Các chính sách về văn hóa của Đảng ta thể hiện quan điểm: văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; giáo dục và đào tạo cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu*” [3, tr.35]. Kết luận của Đại hội đã khẳng định sự phát triển đồng bộ của ba lĩnh vực nói trên là điều kiện quyết định bảo đảm cho sự phát triển toàn diện và bền vững của đất nước.

Cũng trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương, khóa XI của Đảng tiếp tục khẳng định một tư tưởng quan trọng: “*Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội*” [10, tr.48].

Phát triển lý luận, tổng kết thực tiễn, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII Đảng xác định: “*Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học... Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu của chiến lược phát triển. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*” [11, tr.126].

Cuối nhiệm kỳ khóa XII, Bộ Chính trị đã ra Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04-6-2020, về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, trong đó, đã xác định các nội dung, định hướng lớn: xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Kết luận số 76-KL/TW tiếp tục được khẳng định, nâng cao trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới. Quan tâm chăm lo công tác giáo dục, bồi dưỡng và bảo vệ trẻ em, thiếu niên, nhi đồng. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên” [13, tr.143]. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cũng nhấn mạnh “Tiếp tục đổi mới toàn diện nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về văn hóa” [13, tr.146].

Đúng kỷ niệm 75 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất, Hội nghị Văn hóa toàn quốc tháng 11-2021 diễn ra nhằm đánh giá kết quả xây dựng văn hóa, con người Việt Nam sau 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước cũng như đưa ra phương hướng, nhiệm vụ cho công tác văn hóa, văn nghệ trong giai đoạn mới của đất nước. Tại Hội nghị Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhiều lần khẳng định vai trò to lớn của văn hóa: “Văn hóa còn thì dân tộc còn. Văn

hóa làm nên hồn cốt của dân tộc nên mất văn hóa là mất dân tộc” [21].

Nhìn lại chặng đường hình thành và phát triển của dân tộc đã qua chúng ta càng thấy ngời sáng sự phát triển lý luận về văn hóa của Đảng gắn liền với sự nghiệp cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2.3. Văn hóa chính trị Hồ Chí Minh - nền tảng và định hướng phát triển bền vững nền văn hóa Việt Nam

Năm tháng trôi đi, những nhận định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Lễ truy điệu trọng thể Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 09-9-1969 vẫn luôn có sức sống trường tồn. Như nhụy ngọt tinh túy của một đóa hoa, chất sữa ong chúa trong các loại mật, nét ngời sáng trong con người Hồ Chí Minh - đó là lòng yêu nước, thương dân, suốt đời vì dân, vì nước, đó cũng chính là văn hóa chính trị Hồ Chí Minh [20].

Hồ Chí Minh đã nêu một gương sáng mẫu mực về tình yêu tha thiết của Người đối với đồng bào mình, với tất cả những người lao khổ bị áp bức bóc lột trên trái đất. Trong rất nhiều bút danh sự xuất hiện cái tên Ái Quốc, Ái Dân của Người, đúng như Tố Hữu đã viết: “Bạn muôn đời của thế giới đau thương”. Tình yêu thương không giới hạn đó hết sức chân thành, tự nhiên, bằng lời nói đi đôi với việc làm, bằng sự chan hòa gần gũi của Hồ Chí Minh với dân chúng trong nước, với bạn bè quốc tế. Phạm Văn Đồng khắc họa chân dung nhân cách của Bác: “Hồ Chí Minh cao mà không xa, mới mà không lạ, to lớn mà không làm ra vĩ đại, chói sáng mà không làm ai choáng ngợp, mới gặp lần đầu đã cảm thông từ lâu”. Và ông đã kết luận: “Tình yêu thương con người là điều sâu sắc nhất, tốt đẹp nhất trong con người Hồ Chủ tịch”.

Khi còn là một thiếu niên 15 tuổi, Hồ Chí Minh đã “Sớm hiểu biết và rất đau xót trước cảnh thống khổ của đồng bào” và “Anh đã có chí đuổi thực dân Pháp, giải phóng đồng bào” [19, tr.12].

Cùng với Trung ương Đảng, Hồ Chí Minh đã lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa giành

chính quyền, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nhưng nền độc lập còn non trẻ đó ở trong tình thế “nghìn cân treo sợi tóc”, vì thực dân Pháp đã tâm cướp nước ta một lần nữa. Tháng 10 năm 1946, Hồ Chí Minh đã ra Lời Tuyên bố với quốc dân sau chuyến đi Pháp trở về Tổ quốc. Lời Tuyên bố đó đã thể hiện tấm lòng trân trọng không nguôi của Người: “*Một ngày mà Tổ quốc chưa thống nhất, đồng bào còn chịu khổ là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên*”.

Đối với toàn thể quốc dân, đồng bào, Hồ Chí Minh dành tình yêu thương cho tất cả, chia sẻ với mỗi người những nỗi đau, Người nói: “*Mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ riêng và gộp những nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi*” [16, tr.560-561].

Trong bản Di chúc thiêng liêng, đã hơn nửa thế kỷ đọc lại, ta vẫn luôn “*Cảm nhận về những điều mới mẻ, hệ trọng và thiêng liêng*”, mỗi dòng chữ tràn đầy một tình yêu thương rộng lớn: “*Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng. Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn và các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế*”.

Yêu nước, yêu dân tha thiết, Hồ Chí Minh nêu một tấm gương ngời sáng về một người suốt đời vì dân, vì nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh bày tỏ: “*Cả đời tôi chỉ có một mục đích là phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân. Khi tôi ẩn nấp nơi núi non, ra vào chốn tù tội, xông pha hiểm nghèo là vì mục đích đó. Đến lúc nhờ quốc dân đoàn kết, tranh được chính quyền, ủy thác tôi gánh vác việc Chính phủ, tôi lo lắng ngày đêm, nhẩn nhục cố gắng là vì mục đích đó*” [15, tr.240].

Luôn lấy việc phục vụ dân làm mục đích, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trả lời các nhà báo: “*...Tôi tuyệt nhiên không muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh vác chức Chủ*

tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng làm, cũng như một người lính vâng mệnh quốc dân ra trước mặt trận...” [15, tr.161].

Đó là tư tưởng nhất quán, đó là triết lý nhân sinh trong suốt cuộc đời Hồ Chí Minh. Chúng ta càng thấm thía sâu sắc rằng, chỉ sau hơn một tháng thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trong thư Gửi Ủy ban Nhân dân các kỳ, các tỉnh, huyện và làng ngày 17-10-1945, Hồ Chí Minh nhắc nhở: Chúng ta phải hiểu rằng các cơ quan Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp - Nhật.

“*Việc gì có lợi cho dân, ta phải hết sức làm.*

Việc gì có hại cho dân, ta phải hết sức tránh” [15, tr.65].

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ Nhà nước phải vì dân, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, phải thật sự gương mẫu, thật sự trong sạch, phải “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”, thực hiện cần, kiệm, liêm, chính. Hồ Chí Minh khẳng định cần, kiệm, liêm, chính là tiêu chuẩn đạo đức của người cán bộ cách mạng, của mỗi công chức Nhà nước; đó cũng chính là vấn đề Người đã nêu và đặc biệt quan tâm ngay sau khi tuyên bố sự ra đời của nước Việt Nam mới [20].

Trong suốt quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và lãnh đạo cách mạng hơn 90 năm qua, nhìn một cách tổng thể “*Đảng ta xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ và vị thế như ngày nay. Đó là kết quả sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó có sự hy sinh quên mình và đóng góp quan trọng của đội ngũ cán bộ, đảng viên*” [12]. Tuy nhiên, cũng chính trong quá trình phát triển đó, “*Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tinh tiên phong gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa thực sự sâu sát*

thực tế, cơ sở”. “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước” [12].

Vì thế, nhiệm vụ then chốt là “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” [11, tr.217]. Muốn vậy, “*Từng tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ cấp cao, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành phải nhận thức sâu sắc, đầy đủ trách nhiệm của mình trước nhân dân, trước Đảng để tự giác thực hiện*” [18, tr.2]. Chính trong bối cảnh lịch sử đó, việc nghiên ngẫm thấu đáo từng lời, từng chữ của Hồ Chí Minh, thực hiện văn hóa

chính trị Hồ Chí Minh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng và cần thiết biết bao.

3. KẾT LUẬN

Hầu hết các phương tiện thông tin đại chúng khi bình chọn 10 sự kiện nổi bật của Việt Nam năm 2021, cùng với Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng thành công tốt đẹp, bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, chuyển hướng chiến lược phòng, chống dịch COVID-19,... thì Hội nghị Văn hóa toàn quốc khơi dậy nguồn lực nội sinh đều được trân trọng nhắc tới. Điều đó, chứng tỏ tầm ảnh hưởng và sự lan tỏa của mục tiêu, nhiệm vụ, phát triển bền vững nền văn hóa nước nhà.

Bước sang năm 2022, khó khăn vẫn còn nhiều, chúng ta sẽ kiên cường và đầy bản lĩnh vượt qua, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, sự quản lý nhạy bén của Nhà nước và sự đồng lòng quyết tâm của nhân dân, với sức mạnh hàng nghìn năm của nền văn hiến soi đường, chúng ta vững bước tiến lên với niềm tin menh mông và nghị lực tràn đầy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2014), *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 37, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 43, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 48, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ đổi mới* (khóa VI, VII, VIII, IX, X), phần I, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [9] Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 52, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [10] Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- [11] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.

- [12] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [13] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [14] Thiên Điều (2021), *Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XIII*, Hà Nội.
- [15] Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [16] Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [17] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [18] Phát biểu Bế mạc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Báo Nhân dân số ra thứ bảy, ngày 15-10-2016.
- [19] Trần Dân Tiên (1995), *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [20] Nguyễn Xuân Tề (2017), *Văn hóa chính trị Hồ Chí Minh*, *Tạp chí Khoa học Đại học Văn Lang*, số 01.
- [21] Thiên Điều và các tác giả khác (2021), *Hội nghị Văn hóa 2021: Kỳ vọng văn hóa ghi dấu mốc mới*, <https://tuoitre.vn/hoi-nghi-van-hoa-2021-ky-vong-van-hoa-ghi-dau-moc-moi-20211125084840621.htm>, truy cập ngày: 18-12-2021.

Ngày nhận bài: 28-12-2021. Ngày biên tập xong: 30-12-2021. Duyệt đăng: 12-01-2022